

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ NINH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2024/HS-ST**
Ngày 01-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ NINH- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Liêm, ông Bùi Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Diệu - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Kim H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1996. Nơi sinh: huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Kim M và bà Tô Thị H; gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Phạm Hoàng V, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Kim A, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 19/3/2023, H nhờ Đoàn Kim A (em ruột của H) chở đến chỗ làm việc của mình ở Công ty TNHH Trường Phú Xanh tại thôn

Dương Đàn, xã Tam Dân, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam để làm ca đêm. Đến công ty sớm nên H vào nhà tạm (container) để nói chuyện với V (V cũng đang làm việc tại đây). Quá trình nói chuyện thì H cho rằng trước đó V đã đánh bạc gian lận nên yêu cầu V trả tiền lại nhưng V không chịu trả và hai bên đã xảy ra giằng co nhau trong phòng container. Lúc này, V lấy dưới giường 01 cây gậy gỗ và 01 con dao tự chế (hay gọi là cây “mác”) để hăm dọa H. Khi đó, Đoàn Kim Á thấy vậy xông vào can ngăn thì bị cây gỗ trên tay V trúng vào mũi. Lúc này, H giật cây mác trên tay V và đuổi V bỏ chạy. V vứt đoạn cây gỗ và chạy vào phòng kế toán của Công ty đóng cửa và đứng chặn giữ cửa vì sợ H đập cửa xông vào. H đuổi theo và đứng bên ngoài dùng cây mác đâm vỡ kính cửa và thọc lưỡi mác vào nơi V đang đứng 03 lần làm V bị thương tích ở vùng ngực, cánh tay phải và bàn tay phải.

Hậu quả: Ông Phạm Hoàng V bị thương với tỷ lệ thương tích là 12% (Mười hai phần trăm). Theo Bản giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 388/KLTTCT-TTPY ngày 26/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam.

Tài liệu, vật chứng tạm giữ:

01 (một) cây mác dài 1,13 mét; cán bằng gỗ tre tròn dài 0,77 mét, đường kính 0,03 mét; lưỡi bằng kim loại đẹp, bầu dài 0,36 mét, rộng 0,07 mét, trên đầu lưỡi có dính vết máu kích thước (0,15 x 0,07) mét; 01 (một) con rựa dài 0,73 mét, cán bằng gỗ dài 0,42 mét, lưỡi dài 0,31 mét, rộng 0,035 mét.

02 (hai) đoạn Video ghi lại quá trình xảy ra vụ việc.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Hoàng V không yêu cầu Đoàn Kim H bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSPN-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đoàn Kim H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Kim H từ 26 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Hoàng V không yêu cầu Đoàn Kim H bồi thường thiệt hại nên không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây mác dài 1,13 mét; cán bằng gỗ tre tròn dài 0,77 mét, đường kính 0,03 mét; lưỡi bằng kim loại đẹp, bầu dài 0,36 mét, rộng 0,07 mét, trên đầu lưỡi có dính vết máu kích thước (0,15 x 0,07) mét;

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) con rựa dài 0,73 mét, cán bằng gỗ dài 0,42 mét, lưỡi dài 0,31 mét, rộng 0,035 mét.

02 (hai) đoạn Video ghi lại quá trình xảy ra vụ việc lưu giữ theo hồ sơ.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Kim H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 19/3/2023, do mâu thuẫn trong việc đã đánh bạc nên bị cáo H và V xảy ra giằng co nhau trong phòng container. V lấy 01 cây móc để hăm dọa H thì H giật cây móc trên tay V và đuổi V bỏ chạy. V chạy vào phòng kế toán của Công ty đóng cửa và đứng chặn giữ cửa vì sợ H đập cửa xông vào. H đuổi theo và đứng bên ngoài dùng cây móc đâm vỡ kính cửa và thọc lưỡi móc vào nơi V đang đứng 03 lần làm V bị thương tích ở vùng ngực, cánh tay phải và bàn tay phải với tỉ lệ thương tích là 12%.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Đồng thời, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Đoàn Kim H đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đối với sức khỏe của người khác đều bị xử lý nghiêm khắc. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự trong công ty, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất. Tuy nhiên, nguyên nhân vụ án cũng do một phần lỗi của bị hại V đã lấy cây móc ra hăm dọa H trước nên H mới giật cây móc đuổi theo gây thương tích cho V. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi H đuổi theo V thì V chạy vào phòng kế toán đóng cửa lại, H cầm móc thọc vào cửa kính thì V đã bị thương tích. Sau đó H bỏ đi rồi quay lại tiếp tục

thọc cây mác vào cửa kính gây thương tích nhiều vị trí trên người V. Như vậy, H cố tình thực hiện tội phạm đến cùng nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị hại Phạm Hoàng V tự nguyện có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của bị hại. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Hoàng V không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) cây mác dài 1,13 mét; cán bằng gỗ tre tròn dài 0,77 mét, đường kính 0,03 mét; lưỡi bằng kim loại đẹp, bầu dài 0,36 mét, rộng 0,07 mét, trên đầu lưỡi có dính vết máu kích thước (0,15 x 0,07) mét là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (một) con rựa dài 0,73 mét, cán bằng gỗ dài 0,42 mét, lưỡi dài 0,31 mét, rộng 0,035 mét là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 02 (hai) đoạn Video ghi lại quá trình xảy ra vụ việc lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Đoàn Kim H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đoàn Kim H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Kim H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15-4-2024).

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây mác dài 1,13 mét; cán bằng gỗ tre tròn dài 0,77 mét, đường kính 0,03 mét; lưỡi bằng kim loại đẹp, bầu dài 0,36 mét, rộng 0,07 mét, trên đầu lưỡi có dính vết máu kích thước (0,15 x 0,07) mét.

Trả lại cho bị cáo Đoàn Kim H: 01 (một) con rựa dài 0,73 mét, cán bằng gỗ dài 0,42 mét, lưỡi dài 0,31 mét, rộng 0,035 mét.

(Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 8 năm 2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đoàn Kim H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/8/2024); bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Phú Ninh;
- Công an huyện Phú Ninh;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phú Ninh;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn, thi hành án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Trung Thành

